

Số: 89 /CTr-CDYT

Thái Bình, ngày 26 tháng 4 năm 2022

CHƯƠNG TRÌNH

Nâng cao hiệu quả nhiệm vụ bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của người lao động, giai đoạn 2022 - 2025

Căn cứ Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị về “Đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới”; Căn cứ Chương trình hành động số 11-CTr/TU ngày 29/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị về “Đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới”; Đề án số 08/ĐA-LĐLĐ ngày 24/12/2021 về đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Công đoàn Thái Bình đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới và Chương trình số 16/CTr-LĐLĐ ngày 01/4/2022 của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh Nâng cao hiệu quả nhiệm vụ bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của người lao động, giai đoạn 2022 - 2025.

Căn cứ Nghị quyết Đại hội XVIII Công đoàn ngành Y tế Thái Bình, nhiệm kỳ 2018-2023;

Ban Thường vụ Công đoàn ngành Y tế Thái Bình xây dựng Chương trình “Nâng cao hiệu quả nhiệm vụ bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của người lao động, giai đoạn 2022-2025” như sau:

I. MỤC TIÊU VÀ CÁC CHỈ TIÊU CỤ THỂ

1. Mục tiêu

- Nâng cao trách nhiệm, hiệu quả nhiệm vụ bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của người lao động, giai đoạn 2022-2025 là một trong những nhiệm vụ, mục tiêu quan trọng của Công đoàn ngành và Công đoàn cơ sở. Chủ động giải quyết những vấn đề phát sinh liên quan đến người lao động ngay tại cơ sở, góp phần ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh.

- Tập trung các nguồn lực và tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ đại diện cho người lao động, góp phần củng cố, tăng cường sự gắn bó giữa đoàn viên công đoàn, người lao động với tổ chức Công đoàn nhằm xây dựng tổ chức công đoàn Thái Bình vững mạnh đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

2. Chỉ tiêu

- Hàng năm có 100% số cơ quan, đơn vị tổ chức hội nghị cán bộ, công chức; 80% số doanh nghiệp tổ chức hội nghị người lao động.

- Hàng năm có 80% số doanh nghiệp ngoài nhà nước tổ chức đối thoại định kỳ tại nơi làm việc.

- Có từ 00% trở lên doanh nghiệp, đơn vị đã thành lập công đoàn cơ sở ký kết được thỏa ước lao động tập thể.

- 100% cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập; 80% trở lên doanh nghiệp ban hành quy chế dân chủ ở cơ sở.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Đổi mới và nâng cao chất lượng tham gia xây dựng chính sách, pháp luật, quy định liên quan đến người lao động

- Cán bộ công đoàn tích cực, chủ động nghiên cứu hệ thống văn bản qui phạm pháp luật nhằm tham gia xây dựng, sửa đổi, bổ sung và thực hiện cơ chế chính sách của địa phương, ngành, nội quy, quy chế và các quy định của đơn vị, doanh nghiệp có liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích của đoàn viên, người lao động và tổ chức Công đoàn, nhằm mục tiêu chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động theo quy định của pháp luật.

- Thành lập mạng lưới cộng tác viên chính sách, pháp luật gồm các đồng chí có trình độ, kinh nghiệm trong lĩnh vực lao động, công đoàn tại các đơn vị, doanh nghiệp. Kiện toàn tổ tư vấn pháp luật và tổ chức tốt các hoạt động tư vấn pháp luật cho người lao động.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác công đoàn cho đội ngũ cán bộ công đoàn để triển khai kịp thời các văn bản chính sách pháp luật của Đảng, Nhà nước, của tỉnh, của tổ chức Công đoàn và trang bị kỹ năng về đối thoại, thương lượng, ký kết thỏa ước lao động tập thể, tham gia xây dựng Quy chế dân chủ ở cơ sở.

- Phát động và thực hiện tốt phong trào thi đua yêu nước gắn với vai trò, trách nhiệm của người lao động, cán bộ công đoàn cơ sở tham gia với người sử dụng lao động trong xây dựng, ban hành, sửa đổi, bổ sung các văn bản của đơn vị, doanh nghiệp liên quan đến người lao động phải đảm bảo theo quy định của pháp luật và có nhiều nội dung có lợi hơn cho người lao động.

- Triển khai ban hành các văn bản để chỉ đạo, hướng dẫn CĐCS đảm bảo phù hợp quy định của pháp luật và chỉ đạo của Công đoàn cấp trên đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

2. Thực hiện có hiệu quả công tác đối thoại, thương lượng tập thể

- Chủ động đề xuất với người sử dụng lao động định kỳ hàng năm tổ chức đối thoại, thương lượng tập thể và tăng cường chia sẻ thông tin về tình hình quan hệ lao động giữa tổ chức công đoàn với người sử dụng lao động.

- Nâng cao số lượng, chất lượng các cuộc đối thoại, thương lượng và ký kết thỏa ước lao động tập thể tại doanh nghiệp, các bản thỏa ước lao động tập thể đã ký kết chỉ bao gồm các nội dung có lợi hơn cho người lao động so với quy định của pháp luật.

- Tổ chức tập huấn nghiệp vụ công tác công đoàn cho đội ngũ cán bộ công đoàn nội dung tập trung về kỹ năng đối thoại, thương lượng, ký kết thỏa ước lao động tập thể...

- Khai thác hiệu quả Thư viện thỏa ước lao động tập thể của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, qua đó giúp các cấp công đoàn thuận lợi trong việc

chia sẻ thông tin trong quá trình xây dựng, sửa đổi, bổ sung thỏa ước lao động tập thể.

3. Nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động tư vấn pháp luật của công đoàn

- Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 10b/NQ-BCH ngày 12/01/2017 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam (khóa XI) về nâng cao hiệu quả công tác pháp luật của tổ chức công đoàn trong tình hình mới. Nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết pháp luật cho đoàn viên, người lao động, giúp họ nhận thức đúng và tự bảo vệ quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

- Tiếp tục củng cố, kiện toàn và nâng cao hiệu quả của tổ tư vấn pháp luật công đoàn. Nâng cao chất lượng, hiệu quả tư vấn pháp luật nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng cho đoàn viên, người lao động.

- Kiến nghị với tổ chức, cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét, giải quyết hoặc đại diện cho tập thể người lao động, người lao động khởi kiện tại Tòa án khi quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của tập thể, cá nhân người lao động bị xâm phạm như về tiền lương, Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế...

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn pháp luật cho đoàn viên, người lao động. Nội dung tập trung vào Bộ Luật lao động 2019, Luật Công đoàn, Luật Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và các chế độ chính sách, pháp luật liên quan trực tiếp đến quyền, nghĩa vụ của đoàn viên, người lao động.

- Có nhiều hình thức tư vấn linh hoạt, đa dạng phù hợp với yêu cầu của đoàn viên, người lao động. Tập trung các hoạt động tư vấn pháp luật tại nơi làm việc, tư vấn pháp luật lưu động, tư vấn thông qua trang website, Facebook, zalo, điện thoại của các cấp công đoàn.

4. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát

- Chủ động xây dựng kế hoạch, chương trình, kiểm tra, giám sát về pháp luật lao động, an toàn vệ sinh lao động; những nội dung theo yêu cầu của cấp ủy và chỉ đạo của công đoàn cấp trên. Tổ chức các cuộc kiểm tra đột xuất nhằm phát hiện, ngăn ngừa các vi phạm ngay từ cơ sở. Hàng năm, Công đoàn ngành sẽ tiến hành kiểm tra, giám sát từ 30% số công đoàn cơ sở và từ 70% Công đoàn cơ sở tự kiểm tra, giám sát.

- Tăng cường số lượng, chất lượng và lựa chọn nội dung kiểm tra, giám sát, phản biện xã hội có trọng tâm, trọng điểm trên cơ sở kế hoạch chương trình công tác hoặc theo đơn thư, kiến nghị, đề xuất của đoàn viên, người lao động về các nội dung liên quan đến người lao động.

- Chủ động phối hợp giải quyết kịp thời các ý kiến, kiến nghị của đoàn viên, người lao động thuộc thẩm quyền ngay từ cơ sở; tập trung giải quyết giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại phức tạp liên quan đến quyền, lợi ích của đoàn viên, người lao động. Khi cần thiết và đủ điều kiện thì tổ chức khởi kiện theo quy định của pháp luật.

- Phân loại kịp thời các đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị thuộc thẩm quyền để xử lý; chuyển đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị không thuộc thẩm quyền của Công đoàn đến các cơ quan chức năng có thẩm quyền, người sử dụng lao động giải quyết, đồng thời đôn đốc, theo dõi việc giải quyết. Hướng dẫn đoàn viên, người lao động gửi đơn thư, khiếu nại, tố cáo đến các cấp đúng pháp luật.

5. Đổi mới công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật cho người lao động

- Chủ động xây dựng kế hoạch, tổ chức tuyên truyền và phối hợp với các ngành có liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn pháp luật trong đoàn viên, người lao động. Nội dung tuyên truyền cần tập trung vào pháp luật lao động, Công đoàn, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và các chế độ chính sách, pháp luật liên quan trực tiếp đến quyền, nghĩa vụ của người lao động.

- Đa dạng các hình thức tuyên truyền phù hợp với điều kiện của từng đơn vị, đối tượng, trong đó chú trọng đến vai trò của các phương tiện thông tin đại chúng, nhất là thông qua trang website, Facebook, zalo...của các cấp công đoàn, tập trung vào đối tượng là người lao động trong các doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh công tác tham gia kiểm tra, giám sát gắn liền với công tác tuyên truyền, hướng dẫn thi hành pháp luật về lao động và các chế độ chính sách liên quan đến đoàn viên công đoàn, người lao động và tổ chức công đoàn.

- Nâng cao chất lượng công tác nắm bắt dư luận xã hội và đa dạng hóa công tác nắm bắt tình hình dư luận xã hội thông qua mạng lưới cộng tác viên, các phương tiện thông tin đại chúng, đối thoại, hòm thư góp ý...kịp thời tham mưu giải quyết các vấn đề phát sinh tại cơ sở, nhất là các nội dung liên quan đến người lao động và định hướng dư luận xã hội.

6. Xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn thực hiện nhiệm vụ công tác đại diện, bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của người lao động đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới

- Nâng cao nhận thức và năng lực của người đứng đầu các công đoàn cơ sở về nhiệm vụ đại diện, bảo vệ quyền lợi của người lao động; phải thực sự coi đây là nhiệm vụ cốt lõi, sống còn của tổ chức, được ưu tiên đầu tư nguồn lực và công tác chỉ đạo. Nâng cao toàn diện chất lượng đội ngũ Chủ tịch công đoàn cơ sở, nhất là ở khối doanh nghiệp.

- Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ tư vấn pháp luật công đoàn. Xây dựng, củng cố phát triển đội ngũ cán bộ công đoàn làm công tác đối thoại và thương lượng tập thể ở các cấp công đoàn.

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn phù hợp với từng đối tượng cán bộ công đoàn. Nội dung tập huấn, bồi dưỡng tập trung vào việc nâng cao kiến thức pháp luật về lao động, về kỹ năng đối thoại, thương lượng tập thể, tham gia xây dựng, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở cho đội ngũ cán bộ công đoàn cơ sở.

7. Kinh phí thực hiện Chương trình

- Hàng năm, công đoàn cơ sở bố trí sử dụng nguồn kinh phí thực hiện các nội dung của Chương trình và chi các hoạt động đại diện, bảo vệ quyền và lợi

ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động theo quy định của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Công đoàn ngành

- Căn cứ Chương trình của Liên đoàn Lao động tỉnh, công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở cụ thể vào chương trình, kế hoạch công tác hàng năm của cấp mình và triển khai tổ chức thực hiện.

- Căn cứ Chương trình của Liên đoàn Lao động tỉnh, triển khai việc thực hiện Chương trình “Nâng cao hiệu quả nhiệm vụ bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của người lao động, giai đoạn 2022-2025” đến các Công đoàn cơ sở trong ngành.

- Chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, hướng dẫn và hỗ trợ công đoàn cơ sở trong việc thực hiện các nội dung của Chương trình. Định kỳ sơ, tổng kết và báo cáo kết quả về Liên đoàn Lao động tỉnh.

2. Đối với Công đoàn cơ sở

- Căn cứ chỉ đạo, hướng dẫn của Công đoàn ngành hàng năm cụ thể vào chương trình, kế hoạch công tác để tổ chức triển khai.

- Tổng hợp, đánh giá báo cáo kết quả thực hiện Chương trình theo hướng dẫn của công đoàn ngành nghiêm túc đảm bảo đúng quy định./.

Nơi nhận:

- LĐLĐ tỉnh;
- LĐ Sở Y tế;
- BTV, BCH Công đoàn ngành ;
- Các CĐCS trực thuộc;
- Lưu: VP CDN.

TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH



Đào Văn Truyền